

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Hòa Lư, ngày 06 tháng 03 năm 2026

BIÊN BẢN
XÉT DUYỆT QUYẾT TOÁN NĂM 2025.
Đơn vị được xét duyệt: Trường THCS Khánh Phú
Mã chương: 822

I. Thành phần xét duyệt

1. Đại diện phòng Kinh tế, hạ tầng và Đô thị phường.

Ông: Đoàn Trường Giang - Phó trưởng phòng Kinh tế, hạ tầng & DT

Bà: Nguyễn Thị Hà - CV phòng KT&ĐT - Kế toán trưởng

Bà: Nguyễn Thị Thoa - CV phòng KT&ĐT- Phụ trách kế toán

2. Đại diện Trường THCS Khánh Phú

Ông/Bà: Nguyễn Thu Hoài - Hiệu trưởng

Bà: Đinh Thị Thu Hà - Kế toán

II. Nội dung xét duyệt

1. Phạm vi xét duyệt:

Phòng Kinh tế, hạ tầng & Đô thị phường xét duyệt quyết toán nguồn ngân sách nhà nước cấp cho đơn vị trên cơ sở đối chiếu số liệu trên báo cáo quyết toán, báo cáo tài chính với số liệu thanh toán của đơn vị qua Kho bạc nhà nước; quyết toán nguồn thu hoạt động sự nghiệp, thu hộ chi hộ, xã hội hóa trên cơ sở kiểm tra sổ kế toán do đơn vị cung cấp năm 2025 tại thời điểm kiểm tra.

2. Số liệu quyết toán:

2.1. Phần thu hoạt động sự nghiệp và thu khác: Đối với các trường

- Học phí:	453.135.000đồng
Trong đó: số dư đầu kỳ	1.956.000 đồng
- Các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí	94.930.000 đồng
- Số dư đầu kỳ	0 đồng
- Xã hội hoá giáo dục:	đồng
- Các khoản thu khác:	376.551.000 đồng
- Số dư đầu kỳ	0 đồng

(Chi tiết có biểu số 01a kèm theo)

2.2. Quyết toán chi 2025:

a. Nguồn ngân sách

- Số dư kinh phí năm trước chuyển sang:	522.779.614 đồng
- Tổng dự toán ngân sách được giao trong năm:	8.911.750.714 đồng
Trong đó:	
+ Dự toán giao đầu năm:	7.506.550.000 đồng
+ Dự toán điều chỉnh, bổ sung:	909.471.100 đồng
+ Dự toán giảm trừ trong năm	-27.050.000 đồng
+ Dự toán chuyển nguồn	522.779.614 đồng
- Kinh phí thực nhận trong năm:	8.911.750.714 đồng
- Kinh phí quyết toán:	8.886.848.404 đồng
- Số dư kinh phí được chuyển sang năm sau sử dụng và quyết toán	24.902.310 đồng
+ Kinh phí đã nhận:	8.886.848.404 đồng
+ Dự toán còn dư ở Kho bạc:	24.902.310 đồng
- Kinh phí bị hủy:	đồng

b. Nguồn thu hoạt động sự nghiệp và thu khác:

- Tổng kinh phí 2024 chuyển sang 2025:	1.956.000 đồng
- Tổng thu được để lại chi tại đơn vị:	đồng
- Tổng số kinh phí quyết toán:	8.886.848.404 đồng
- Tổng kinh phí chuyển sang 2026:	24.902.310 đồng

(Số liệu chi tiết theo mẫu biểu 01a, 2c kèm theo)

3. Tình hình thực hiện kiến nghị của các đoàn thanh tra, kiểm tra trong năm 2025.

- Tổng số kinh phí phải nộp NSNN: đồng
- Tổng số kinh phí đã nộp NSNN: đồng
- Tổng số kinh phí còn phải nộp NSNN: đồng

(Số liệu chi tiết theo Mẫu biểu số 69 Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư số 342/2016/TT-BTC)

4. Thuyết minh số liệu quyết toán.

- Số liệu quyết toán khớp đúng với số liệu thanh toán qua kho bạc nhà nước. Đơn vị thực hiện chi lương, các khoản có tính chất tiền lương và chi thường xuyên theo quy định.

- Thuyết minh chi tiết kinh phí (dự toán):

Nội dung kinh phí	Số tiền	Ghi chú
1. Dự toán được sử dụng trong năm:	8.911.750.714	
2. Dự toán đã sử dụng	8.886.848.404	
3. Dự toán giữ lại	0	
4. Dự toán nộp hoàn trả ngân sách cấp trên		
5. Dự toán được chuyển sang năm sau sử dụng và quyết toán	24.902.310	

- Các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách:

ĐVT: đồng

Các quỹ	Số dư đầu kỳ	Số thu trong kỳ	Số chi trong kỳ	Số dư cuối kỳ
Học phí	1.956.000	453.135.000	283.573.270	171.517.730
Các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí		94.930.000	94.930.000	0
Các khoản thu khác		376.551.000	376.551.000	0

III. Nội dung đối chiếu số liệu kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ

- Kết quả chênh lệch thu lớn hơn chi trong năm 0 đồng
- Sử dụng kinh phí tiết kiệm của cơ quan hành chính 0 đồng
- Trích lập các quỹ 0 đồng
- Kinh phí cải cách tiền lương 0 đồng

IV/ NHẬN XÉT

- Về việc lập và chấp hành dự toán

Đơn vị đã căn cứ vào dự toán được giao theo quyết định của cấp có thẩm quyền để chi trả các khoản chi lương, phụ cấp, các khoản đóng góp và chi thường xuyên để phục vụ cho hoạt động dạy và học của nhà trường.

- Về sổ kế toán, hạch toán kế toán:

Đơn vị đã mở hệ thống sổ kế toán theo chế độ kế toán quy định trên cơ sở phần mềm máy vi tính, sổ kế toán đã được in theo quy định. Đơn vị đã khoá sổ kế toán đúng quy định. Số liệu trên sổ kế toán đã khớp đúng với số liệu trên Báo cáo tài chính.

- Hệ thống báo cáo kế toán: Đơn vị đã lập các báo cáo tài chính và gửi báo cáo tài chính về phòng Kinh tế xã theo đúng mẫu biểu, đúng thời gian quy định.

Biên bản được thông qua vào hồi giờ cùng ngày, đọc cho mọi người nghe và nhất trí ký tên. Biên bản được lập thành 02 bản có giá trị pháp lý như nhau (01 Bản lưu tại phòng kinh tế, hạ tầng & Đô thị phường , 01 bản lưu tại đơn vị).

PHÒNG KINH TẾ

CÁN BỘ PHỤ TRÁCH



Nguyễn Thị Thoa

P. TRƯỞNG PHÒNG



Đoàn Trường Giang

KẾ TOÁN



Đinh Thị Thu Hà

ĐƠN VỊ ĐƯỢC KIỂM TRA

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thu Hoài

THÔNG BÁO

XÉT DUYỆT QUYẾT TOÁN NĂM 2025.

Đơn vị được thông báo: Trường THCS Khánh Phú

Mã chương: 822

Căn cứ Thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25/12/2017 của Bộ Tài chính quy định xét duyệt, thẩm định, thông báo và tổng hợp quyết toán năm;

Căn cứ Quyết định số 554/QĐ-BTC ngày 20/4/2018 của Bộ Tài chính quyết định về việc đính chính thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25/12/2017 quy định xét duyệt, thẩm định, thông báo và tổng hợp quyết toán năm;

Phòng Kinh tế, hạ tầng và Đô thị thông báo xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2025 của trường trung học cơ sở Khánh Phú như sau:

2.1. Phân thu hoạt động sự nghiệp và thu khác: Đối với các trường

- Học phí:	453.135.000đồng
Trong đó: số dư đầu kỳ	1.956.000 đồng
- Các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí	94.930.000đồng
- Số dư đầu kỳ	0 đồng
- Xã hội hoá giáo dục:	đồng
- Các khoản thu khác:	376.551.000đồng
- Số dư đầu kỳ	đồng

(Chi tiết có biểu số 01a kèm theo)

2.2. Quyết toán chi 2025:

a. Nguồn ngân sách

- Số dư kinh phí năm trước chuyển sang: 522.779.614 đồng

- Tổng dự toán ngân sách được giao trong năm: 8.911.750.714 đồng

Trong đó:

+ Dự toán giao đầu năm: 7.506.550.000 đồng

+ Dự toán điều chỉnh, bổ sung: 909.471.100 đồng

+ Dự toán giám trừ trong năm -27.050.000 đồng

+ Dự toán chuyển nguồn	0 đồng
- Kinh phí thực nhận trong năm:	8.886.848.404 đồng
- Kinh phí quyết toán:	8.886.848.404 đồng
- Số dư kinh phí được chuyển sang năm sau sử dụng và quyết toán	24.902.310 đồng
+ Kinh phí đã nhận:	8.886.848.404 đồng
+ Dự toán còn dư ở Kho bạc:	24.902.310 đồng
- Kinh phí bị hủy:	0 đồng

b. Nguồn thu hoạt động sự nghiệp và thu khác:

- Tổng kinh phí 2024 chuyển sang 2025:	1.956.000 đồng
- Tổng thu được để lại chi tại đơn vị:	0 đồng
- Tổng số kinh phí quyết toán:	8.886.848.404 đồng
- Tổng kinh phí chuyển sang 2026:	24.902.310 đồng

(Số liệu chi tiết theo mẫu biểu 01a, 2c kèm theo)

3. Tình hình thực hiện kiến nghị của các đoàn thanh tra, kiểm tra trong năm 2025.

- Tổng số kinh phí phải nộp NSNN: đồng
- Tổng số kinh phí đã nộp NSNN: đồng
- Tổng số kinh phí còn phải nộp NSNN: đồng

(Số liệu chi tiết theo Mẫu biểu số 69 Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư số 342/2016/TT-BTC)

4. Thuyết minh số liệu quyết toán.

- Số liệu quyết toán khớp đúng với số liệu thanh toán qua kho bạc nhà nước. Đơn vị thực hiện chi lương, các khoản có tính chất tiền lương và chi thường xuyên theo quy định.

- Thuyết minh chi tiết kinh phí (dự toán):

Nội dung kinh phí	Số tiền	Ghi chú
1. Dự toán được sử dụng trong năm:	8.886.848.404	
2. Dự toán đã sử dụng	8.886.848.404	
3. Dự toán giữ lại	0	
4. Dự toán nộp hoàn trả ngân sách cấp trên		

5. Dự toán được chuyển sang năm sau sử dụng và quyết toán	24.902.310	
---	------------	--

- Các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách:

ĐVT: đồng

Các quỹ	Số dư đầu kỳ	Số thu trong kỳ	Số chi trong kỳ	Số dư cuối kỳ
Học phí	1.956.000	453.135.000	283.573.270	171.517.730
Các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí		94.930.000	94.930.000	0
Các khoản thu khác		376.551.000	376.551.000	0

Nơi nhận:

- UBND phường
- Trường MN Ninh Phúc
- Lưu: KT.

**KT. PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Đoàn Trường Giang